

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-ST

Ngày: 10 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuyết; bà Nguyễn Thị Kim Huê;

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST - HS, ngày 26 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Công H**; tên gọi khác: Chuột; giới tính: Nam; sinh năm 1993; tại: Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Lê Văn M và bà: Nguyễn Thị Thu H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 03/4/2023, đến ngày 06/4/2023 chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

Chị Hoàng Thị Y, sinh năm 1993; trú tại: Tổ X, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 03/4/2023, Lê Công H đi taxi từ phường L, thành phố B về huyện D, tỉnh Lâm Đồng, khi đi đến trước cổng trường mầm non Hoa Lư, địa chỉ: Số M, đường T, phường L, thành phố B thì H trả tiền taxi rồi xuống xe đi bộ vào trong sân trường và phát hiện xe mô tô biển số 49M1 – 243.97 của chị Hoàng Thị Y, nơi cư trú: Tổ X, phường L, thành phố B đang dựng ở giữa sân trường, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. Quan sát xung quanh không có ai trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Để thực hiện ý định, H đến vị

trí xe mô tô rồi nổ máy điều khiển chạy ra ngoài trường. Lúc này, chị Y phát hiện H trộm cắp xe mô tô của mình nên hô lớn và cùng ông Nguyễn L, là nhân viên bảo vệ trường mầm non Hoa Lư đuổi theo bắt giữ H cùng với tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 47 ngày 05/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: Giá trị xe mô tô biển số 49M1 – 243.97 là 55.000.000 đồng.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại 01 xe mô tô biển số 49V4 – 9241 cho chị Hoàng Thị Yến là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Thị Y đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 90/CT-VKSBL, ngày 06 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Lê Công H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Công H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo H từ 36 đến 42 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Để có tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 03/4/2023, tại số nhà M, đường T, phường L, thành phố B, Lê Công H đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô biển số 49M1 – 243.97 của chị Hoàng Thị Y trị giá là 55.000.000 đồng. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015;

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa

phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục.

[5] Về phần dân sự: Bị hại sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý nên không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Lê Công H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Lê Công H** 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo, riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B;
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Tú

